

Gặp gỡ vị tử đạo đầu tiên của Ba Lan dưới chế độ Cộng Sản.



Trong buổi tiếp kiến chung, ngày Thứ Tư 19 tháng 8/2026, khi ngỏ lời với các tín hữu Ba Lan hiện diện, Đức Thánh Cha Lêô XIV nhắc đến chân phước linh mục Władysław Findysz, vị tử đạo đầu tiên của cuộc bách hại dưới chế độ cộng sản tại Ba Lan được Giáo hội tuyên phong Chân phước. Sau đây là câu chuyện về vị linh mục mà Đức Thánh Cha nói rằng ngài *“nhắc nhở chúng ta rằng một nền văn minh tình yêu được xây dựng bằng sự tha thứ và chiến thắng sự dữ bằng điều thiện”*.

Władysław Findysz sinh năm 1907 tại Krościenko Niżne, gần thành phố Krosno, miền nam Ba Lan. Năm 1927, sau khi hoàn tất chương trình trung học, ngài quyết định theo đuổi ơn gọi linh mục và gia nhập Đại Chủng Viện Przemyśl. Sau khi được thụ phong linh mục và phục vụ tại nhiều giáo xứ — trong đó có Borysław và Drohobych, thuộc vùng đất ngày nay là Ukraina.

Sau thế chiến thứ hai, ngài phải đối mặt với sự đàn áp của chính quyền cộng sản và chiến dịch vô thần hóa có hệ thống của họ. Cha Findysz hiểu rằng những

năm tháng khó khăn sau chiến tranh có thể gây ra thêm những chia rẽ trong một dân tộc đã phải chịu đựng quá nhiều đau thương vì chiến tranh và chiếm đóng. Bên cạnh việc cung cấp những trợ giúp thiết thực cho giáo dân, ngài còn trở thành người cổ vũ sự hiệp nhất dân tộc và là nhà giảng thuyết về niềm hy vọng không lay chuyển trong mọi khía cạnh của cuộc sống.

Ngài thực hiện điều đó trong bối cảnh nhà nước cộng sản sau chiến tranh theo đuổi những chính sách nhằm loại bỏ Thiên Chúa khỏi đời sống công cộng, đồng thời đàn áp Giáo hội Công giáo và các linh mục. Cha Findysz được giới trẻ yêu mến và giáo dân kính trọng. Chẳng bao lâu, ngài trở thành một nhân vật khiến chính quyền cộng sản khó chịu. Ngay từ năm 1946, ngài đã bị Cơ quan An ninh theo dõi. Đây là lực lượng cảnh sát chính trị mật được chế độ sử dụng để đè bẹp sự chống đối và kiểm soát dân chúng. Năm 1952, bộ giáo dục đình chỉ việc ngài dạy giáo lý tại trường trung học địa phương.

Tuy nhiên, giai đoạn ngài chịu sự bách hại khốc liệt nhất lại diễn ra đồng thời với Công đồng Vaticanô II. Trong thời gian Công đồng, khi Đức Giáo hoàng Gioan XXIII kêu gọi các tín hữu nâng đỡ Công đồng về mặt thiêng liêng bằng lời cầu nguyện và những “việc lành”, Đức Hồng Y Stefan Wyszyński đã đáp lại bằng cách phát động tại Ba Lan một sáng kiến mang tên “*Hành động Tốt lành của Công đồng*”. Sáng kiến này khuyến khích các gia đình và cộng đoàn Ba Lan thực hiện những việc bác ái cụ thể và cầu nguyện, như một phương thế nâng đỡ những nỗ lực của Công đồng trong việc canh tân đời sống luân lý của Giáo hội. Cha Findysz cũng tham gia sáng kiến này và khuyến khích giáo dân trong giáo xứ cùng hưởng ứng.

Năm 1963, cha Findysz bị bắt, cha bị vu cáo là ép buộc người dân thực hành các nghi thức tôn giáo, ngài bị kết án hai năm rưỡi tù giam. Trong thời gian bị giam cầm, cha Findysz phải chịu những hành vi ngược đãi cả về thể xác lẫn tinh thần. Chính quyền còn ngăn cản ngài thực hiện cuộc giải phẫu ung thư thực quản. Hậu quả là sức khỏe của ngài nhanh chóng suy sụp, càng trầm trọng hơn bởi những hành vi ngược đãi thể xác và tinh thần. Ngày 29 tháng 2 năm 1964, ngài được trả tự do trong tình trạng kiệt quệ cùng cực. Ngài qua đời ngày 21 tháng 8 năm 1964. Cha Władysław Findysz được tuyên phong Chân phước tại Warszawa ngày 19 tháng 6 năm 2005.

Năm 2014, trong sứ điệp nhân kỷ niệm 50 năm ngày vị linh mục qua đời vì đạo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã viết về ngài: *Không nhà tù nào, không cái chết nào có thể tách ngài khỏi Đức Kitô và khỏi đoàn chiên được trao phó cho ngài chăm sóc. Ước gì chân phước Władysław trở thành lời mời gọi tất cả các linh mục sống trung thành, thánh thiện và hoàn toàn tận hiến cho Đức Kitô cũng như cho anh chị em mình trong sứ vụ hằng ngày. Ước gì ngài trở nên dấu chỉ và gương mẫu cho mọi tín hữu về lòng tín thác nơi Thiên Chúa, về sự gắn bó triết*

để với Đức Kitô và với những giá trị mà Tin Mừng đề ra cho mọi người.”



Câu chuyện về chân phước Findysz làm cho chúng ta nhớ về Việt Nam, về những năm tháng sau ngày 30/4/1975. Cũng như ở Ba Lan dưới chế độ cộng sản, giáo hội Việt Nam, cách riêng các linh mục tu sĩ, cũng đã trải qua những năm tháng bị trù dập, bị bắt bớ, bị giam cầm. Mức độ thù nghịch của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đối với Giáo hội Công giáo Việt Nam có phần trội hơn chế độ cộng sản Ba Lan. Một thí dụ điển hình là Cố Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, ngài chính là chứng nhân của Hy Vọng giữa những thử thách.

Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận sinh ngày 17 tháng 4 năm 1928 tại Phú Cam, Huế. Ngài được thụ phong linh mục năm 1953 và sau đó được bổ nhiệm làm Giám mục Nha Trang. Trong những năm tháng phục vụ tại giáo phận, ngài đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo linh mục, giới trẻ và xây dựng một Giáo hội sống động trong đức tin. Tháng 4 năm 1975, ngài được bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục Phó Tổng Giáo Phận Sài Gòn. Nhưng chỉ ít lâu sau, ngài bị bắt và trải qua 13 năm bị giam giữ, trong đó có nhiều năm biệt giam.

Chính trong hoàn cảnh hoàn toàn bị tước mất tự do ấy, một điều kỳ diệu đã diễn ra: Đức Tin của ngài không bị giam cầm. Ngài từng nói: *“Chúa Giêsu, con sẽ không chờ đợi, con sẽ sống giây phút hiện tại, làm cho nó đầy tình yêu.”* Đó chính là một trong những nét đặc biệt nhất trong linh đạo của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận. Ngài không để quá khứ đau thương trói buộc mình, cũng

không sống trong một tương lai xa vời. Ngài chọn sống giây phút hiện tại, bởi vì đối với ngài, giây phút hiện tại chính là nơi Thiên Chúa đang hiện diện và trao ban tình yêu.

Trong tù, khi không có Thánh đường, không có sách vở, không có phương tiện mục vụ, ngài vẫn tìm cách sống chức vụ linh mục của mình. Ngài âm thầm dâng Thánh lễ với những phương tiện hết sức đơn sơ. Ngài cầu nguyện, an ủi những người chung quanh, ngay cả những người cai tù, và gieo vào tâm hồn họ niềm hy vọng. Từ những mẩu giấy nhỏ, ngài viết những lời suy niệm và gửi cho các tín hữu. Những lời ấy sau này trở thành tác phẩm nổi tiếng *“Năm chiếc bánh và hai con cá”*, kể lại kinh nghiệm đức tin của một người mục tử giữa nghịch cảnh.

Trong những hoàn cảnh mà con người dễ rơi vào thất vọng, cay đắng hoặc tuyệt vọng, ngài vẫn hướng lòng về Đức Kitô. Với ngài, người Kitô hữu không đặt hy vọng trước hết nơi hoàn cảnh thuận lợi, nơi quyền lực hay những thành công bên ngoài, nhưng đặt hy vọng nơi chính Thiên Chúa.

Chính vì thế, những năm tháng tù đầy không thể biến ngài thành một con người cay đắng. Trái lại, đau khổ trở thành một trường học giúp ngài khám phá sâu hơn tình yêu và sự hiện diện của Thiên Chúa. Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận không để người khác quyết định cách mình đáp lại đau khổ. Ngài không đáp trả sự bách hại bằng lòng hận thù. Ngài tha thứ cho những người làm khổ mình và cầu nguyện cho họ. Ngài chọn tha thứ. Ngài chọn yêu thương. Ngài chọn cầu nguyện. Ngài chọn làm điều tốt ngay trong hoàn cảnh nhỏ bé nhất.

Sau này, khi được trả tự do và sang Roma, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận tiếp tục phục vụ Giáo hội. Năm 2001, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II trao tước Hồng Y cho ngài. Ngài được mời giảng các bài tĩnh tâm Mùa Chay cho Giáo triều Roma năm 2000. Những chia sẻ của ngài gây xúc động mạnh bởi chúng không phải là những lý thuyết xa lạ, nhưng là lời chứng của một người đã trải qua thử thách và vẫn giữ được niềm tin.

Ngày Thứ Năm 4 tháng 5/2017, Đức Thánh Cha Phanxicô đã công nhận nhân đức anh hùng của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận. Từng bị cầm tù vì đức tin tại Việt Nam trong suốt 13 năm, trong đó có 9 năm biệt giam, nay Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận được tuyên bố là **Đáng Đáng Kính**, thêm một bước tiến quan trọng trong án phong thánh cho ngài.

Cũng tương tự như Chân Phước Władysław Findysz, Cố Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã trải qua hành trình mà các ngài đã sống cách chứng nhân anh hùng như lời thánh Phaolô giảng dạy: “không gì có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa”. Cuộc đời của Chân Phước Władysław Findysz, và

của Cố Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận là một chứng minh của một đời sống hoàn toàn thuộc về Đức Kitô.

Có những chứng nhân âm thầm bước đi giữa những năm tháng đen tối của lịch sử, chịu đau khổ vì Đức Kitô và ra đi trong sự thinh lặng. Chân Phước Władysław Findysz và Đáng Đáng Kính, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, là hai vị chứng nhân như thế, trung thành với Tin Mừng giữa thời bách hại.

Ngày 16 tháng 9 hằng năm, Giáo hội và cách riêng những người yêu mến Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận lại tưởng nhớ ngày ngài hoàn tất cuộc hành trình trần thế để bước vào sự sống đời đời. Ngày giỗ của ngài không chỉ là một dịp để nhắc lại một vị mục tử đã từng chịu nhiều đau khổ, nhưng còn là cơ hội để chúng ta trở về với một sứ điệp mà ngài đã để lại cho Giáo hội: hãy luôn hy vọng và sống trọn vẹn giây phút hiện tại trong tình yêu Thiên Chúa.

Châu Xuân Hùng

Nhân ngày giỗ Cố Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận
16/9/2026, Melbourne, Australia.

Nguồn: 1) Meet Poland's first martyr of Communism - Vatican News

[Meet Poland's first martyr of Communism - Vatican News](#)

2) [ĐỨC HỒNG Y NGUYỄN VĂN THUẬN ĐƯỢC TÔN PHONG LÀ ĐÁNG ĐÁNG KÍNH](#)

<https://hdgmvietnam.com/>